TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH THỦY** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2022/QĐST-HNGĐ	*Thanh Thủy, ngày 08 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 91/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu 2, xã ĐT, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị **Lê Thị T**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Khu 2, xã ĐT, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn P và chị Lê Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Vợ chồng anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Lê Kiều Tr, sinh ngày 22/02/2013; Cháu Nguyễn Duy H, sinh ngày 27/12/2014. Anh chị thỏa thuận: Giao cho anh Phương trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Lê Kiều Tr đến khi cháu Tr thành niên. Giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Duy H đến khi cháu H thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung, cho vay, công sức đóng góp và các vấn đề khác*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Nguyễn Văn P tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền

tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Hoàn trả cho anh P số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: AA/2020/0006000 ngày 23/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Thanh Thủy;
- UBND xã ĐT (Nơi ĐKKH);
- CCTHSDS huyện Thanh Thủy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đặng Xuân Bộ